

KẾ HOẠCH

**Cải cách hành chính nhà nước của thị xã Sơn Tây
giai đoạn 2016 - 2020**

Thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011-2020; Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ ngày 13/6/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP; Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử; Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 18/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức*”; Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020; Chương trình số 08-CTr/TU ngày 26/4/2016 của Thành uỷ Hà Nội về “*Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo bước chuyển mạnh về kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2020*”; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã Sơn Tây lần thứ XX nhiệm kỳ 2015-2020 và Chương trình số 03-CTr/TU ngày 12/4/2016 của Thị ủy Sơn Tây về “*Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao ý thức trách nhiệm phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thị xã Sơn Tây giai đoạn 2016 – 2020*”, Kế hoạch 158/KH-UBND ngày 24/8/2016 của UBND thành phố Hà Nội về Cải cách hành chính nhà nước của thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2020, UBND thị xã Sơn Tây ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục đẩy mạnh công tác CCHC, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính (TTHC); bảo đảm đơn giản, công khai, minh bạch, thuận lợi cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp; nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính thuộc thị xã, trọng tâm là ứng dụng công nghệ thông tin và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN ISO 9001:2008 trong giải quyết TTHC, phấn đấu thực hiện quản lý theo tiêu chuẩn mới ISO 9001:2015; tạo bước chuyển mạnh về kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý ở các phòng, ban, đơn vị thị xã và ở xã, phường.

2. Các chỉ tiêu cụ thể

** Về cải cách thể chế:*

100% văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) do thị xã ban hành đúng thể thức, trình tự, thẩm quyền theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. Rà soát và hoàn thiện hệ thống VBQPPL của thị xã nhằm triển khai kịp thời, hiệu quả các quy định của cấp trên, trọng tâm là các văn bản trong lĩnh vực đầu tư, xây dựng cơ bản, tài nguyên - môi trường.

** Về cải cách TTHC:*

- Đến năm 2017 cung cấp 40-50% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4, các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 có số lượng giao dịch qua mạng đạt trên 30%; đến năm 2020 cung cấp 70-80% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 theo lộ trình của thành phố Hà Nội.

- Duy trì và bảo đảm sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước phấn đấu đạt 90% trở lên.

- Chất lượng dịch vụ công từng bước được nâng cao, duy trì, bảo đảm sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp trong các lĩnh vực giáo dục, y tế đạt phấn đấu đạt 85% trở lên.

- Duy trì, củng cố, hoàn thiện và nâng cao chất lượng hoạt động bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại thị xã và 100% xã, phường. 100% TTHC được giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định. 100% TTHC được niêm yết công khai, minh bạch theo quy định. Đến năm 2020 phấn đấu 100% số lượng hồ sơ hành chính được giải quyết đúng hạn hoặc trước hạn.

** Về cải cách tổ chức bộ máy hành chính:*

- Đến quý IV năm 2016, tất cả các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã được rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy theo quy định tại Nghị định số 37/2014/NĐ-CP của Chính phủ về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện.

- Đến năm 2017, ban hành bộ chỉ số đánh giá CCHC áp dụng đối UBND các xã, phường trong thị xã;

** Về xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức:*

- Đến năm 2017, 12 phòng chuyên môn thuộc UBND thị xã có cơ cấu công chức theo vị trí việc làm được phê duyệt; đến năm 2018, các đơn vị sự nghiệp hoàn thành việc xác định vị trí việc làm để làm căn cứ xác định biên chế phù hợp.

- Đến năm 2017, toàn bộ đội ngũ cán bộ, công chức được đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng tiêu chuẩn trước khi được bổ nhiệm vào ngạch; đội ngũ viên chức được bồi dưỡng theo ngạch tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo quản lý; được cập nhật, bồi dưỡng kiến thức về pháp luật, kỹ năng, phương pháp thực thi công vụ, đặc biệt là kỹ năng sử dụng và ứng dụng CNTT.

- Tỷ lệ tình giảm biên chế khối công chức hành chính đến năm 2020 tối thiểu 10% so với tổng số biên chế được UBND thành phố giao năm 2015;

** Về tài chính công:*

Triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thị xã. Đến năm 2020, phần đầu giảm cơ cấu chi thường xuyên xuống còn 52% tổng chi ngân sách địa phương.

* Về hiện đại hóa hành chính và CNTT:

- Đến năm 2017, đảm bảo hạ tầng kỹ thuật và ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành từ thị xã đến xã, phường đồng bộ, hiệu quả. 100% cán bộ, công chức được trang bị máy tính để làm việc; 100% hoàn thiện hạ tầng mạng nội bộ; duy trì 100% các văn bản, tài liệu chính thức của UBND thị xã được quản lý, luân chuyển trên mạng điện tử.

- Đến năm 2018, các cơ quan hành chính từ thị xã đến xã, phường thực hiện quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn mới ISO 9001:2015; 100% các cơ quan, đơn vị hành chính thực hiện quy trình hóa việc giải quyết công việc theo hướng ứng dụng CNTT kết hợp với hệ thống quản lý chất lượng ISO điện tử.

- Đến năm 2019, phần đầu hoàn thành 100% kế hoạch đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa trụ sở các xã, phường trên địa bàn đạt chuẩn theo quy định.

3. Yêu cầu

- Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, Chủ tịch UBND xã, phường cần xác định rõ công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và tiếp tục là một trong những khâu đột phá của thị xã. Bám sát mục tiêu kế hoạch để tăng cường hơn nữa công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện CCHC từ cơ sở, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện cải cách hành chính;

- Quá trình triển khai thực hiện công tác CCHC phải đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016-2020 của thị xã; đồng thời gắn với thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; đấu tranh phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GIAI ĐOẠN 2016-2020

1. Cải cách thể chế

a) Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của thị xã, đưa ra kiến nghị, bổ sung, thay thế hoặc công bố hết hiệu lực.

b) Nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của thị xã đảm bảo chính xác, đầy đủ, kịp thời, đồng bộ và khả thi; chuẩn hóa quy trình ban hành quyết định hành chính đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành của thị xã.

c) Đổi mới, đa dạng hóa phương pháp tuyên truyền, phổ biến pháp luật. Triển khai thực hiện nghiêm Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn quy trình xử lý, giảm số lượng và đơn giản hóa nội dung hồ sơ, giảm thời gian và chi phí thực hiện thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục hành chính liên thông. Đặc biệt chú trọng cải cách TTHC trong lĩnh vực: đất đai, thuế, kho bạc và bảo hiểm xã hội.

b) Tổ chức thực hiện nghiêm túc việc kiểm soát TTHC, tập trung rà soát, đơn giản hoá các TTHC trên các lĩnh vực quản lý nhà nước ở thị xã; gắn việc rà soát TTHC với rà soát chức năng nhiệm vụ của các đơn vị phòng, ban và xã, phường; kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo thẩm quyền các TTHC không cần thiết, không hợp lý.

c) Chuẩn hoá bộ quy trình TTHC thực hiện trên địa bàn các xã, phường theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008, tiến tới thực hiện tiêu chuẩn mới ISO 9001:2015 đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành. Xác định đây là khâu đột phá để tạo môi trường thuận lợi, minh bạch cho hoạt động của tổ chức và công dân trên địa bàn thị xã.

d) Thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 07/2016/QĐ-UBND của UBND thành phố Hà Nội tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thị xã và ở xã, phường.

đ) Ứng dụng CNTT để có nhiều TTHC được giải quyết ở mức độ 3,4. Công bố danh mục TTHC được tiếp nhận, giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trực tuyến qua mạng từ mức độ 3 trở lên. Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để tổ chức, cá nhân trên địa bàn thị xã tham gia giải quyết TTHC thông qua môi trường mạng, điện tử.

e) Triển khai đồng bộ, có hiệu quả việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính. Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin để hệ thống phần mềm một cửa vận hành thông suốt, nhanh chóng và đảm bảo tính liên thông giữa các cơ quan, đơn vị.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính và một số đơn vị sự nghiệp công lập nhằm khắc phục sự chồng chéo, hoặc trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

b) Kiện toàn và xây dựng Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại theo quy định của Bộ Nội vụ và thành phố.

c) Thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

d) Thực hiện phân cấp hợp lý các nội dung quản lý nhà nước giữa thị xã và các xã, phường đảm bảo các điều kiện cần thiết để các xã, phường thực hiện có hiệu quả thẩm quyền được phân cấp.

e) Thực hiện việc đổi mới công tác lãnh đạo, điều hành, giảm thiểu văn bản hành chính, nâng cao chất lượng văn bản theo hướng ngắn gọn, hiệu quả, không hình thức và đảm bảo hiệu lực thực thi. Xây dựng lề lối làm việc thống nhất trong toàn hệ thống chính trị từ thị xã tới cơ sở theo phương châm: *Điều hành theo Quy chế, thực thi công vụ theo Kế hoạch, giải quyết công việc theo Quy trình, xác định rõ trách nhiệm cá nhân.*

f) Tổ chức thực thi nghiêm các quy định của thành phố, thị xã trong việc thực thi công vụ, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp nhằm siết chặt kỷ luật, kỷ cương.

g) Xây dựng và triển khai Đề án xác định chỉ số CCHC áp dụng trong nội bộ các cơ quan, đơn vị thuộc thị xã Sơn Tây giai đoạn 2016-2020.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

a) Tổ chức xây dựng các nhóm tiêu chuẩn, tập trung vào các kỹ năng cần thiết và yếu tố chuyên nghiệp đối với CBCCVC (trách nhiệm công vụ, đạo đức công vụ và phong cách công vụ) phù hợp với vị trí việc làm từ đó làm căn cứ để đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí sắp xếp và sử dụng CBCCVC phù hợp, hiệu quả.

b) Tuyển dụng đủ công chức, viên chức ở các phòng, ban, đơn vị, xã phường theo biên chế được giao để chọn đúng người đủ tiêu chuẩn, chuyên môn, bố trí đúng việc. Thực hiện phương châm trẻ hoá đội ngũ cán bộ về tiêu chuẩn, trình độ đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ được phân công.

c) Xây dựng, triển khai Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2015 - 2021 theo Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 12/8/2015 của UBND thành phố về chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ. Tiếp tục triển khai thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với CBCCVC theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về sửa, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP.

d) Đổi mới công tác quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển, điều động, quản lý và sử dụng CBCCVC; nâng cao trình độ CBCCVC qua việc đào tạo, bồi dưỡng theo hướng tập trung bồi dưỡng các kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm, chức danh đảm nhiệm. Chú trọng đào tạo bồi dưỡng, trang bị kiến thức, kỹ năng quản lý, lãnh đạo, điều hành cho đội ngũ cán bộ chủ chốt, cán bộ trẻ, cán bộ trong quy hoạch để sẵn sàng đáp ứng yêu cầu theo vị trí quy hoạch. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng.

e) Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra công vụ, chú trọng kiểm tra và đánh giá hiệu quả điều hành và kết quả thực thi công vụ gắn với trách nhiệm cá nhân trên các lĩnh vực công tác. Kiểm tra các kỹ năng thực tế của CBCCVC theo các tiêu chí, tiêu chuẩn của vị trí việc làm, chức danh đảm nhiệm. Mở rộng các hình thức kiểm tra, đảm bảo hoạt động kiểm tra được thực hiện thường xuyên, kịp thời và hiệu quả nhằm nâng cao ý thức tự giác của đội ngũ CBCCVC. Triển khai các biện pháp quyết liệt trong xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân để xảy ra vi phạm, sai phạm trong thực hiện nhiệm vụ, thực thi công vụ.

f) Tiếp tục đổi mới đánh giá, xếp loại CBCCVC gắn với đổi mới công tác thi đua khen thưởng. Tổ chức thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại CBCCVC theo quy định gắn với công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật và bổ nhiệm. Kiện toàn

hoạt động các cụm thi đua theo hướng mở rộng tới các đơn vị hiệp quản trên địa bàn thị xã. Tiếp tục nâng cao chất lượng cụm thi đua và bình xét khen thưởng.

g) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC nhằm nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của CBCCVC của các tổ chức cá nhân tham gia vào tiến trình CCHC và giám sát chất lượng thực thi nhiệm vụ, công vụ của CBCCVC.

5. Cải cách tài chính công

a) Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý cơ quan thuế, tài chính, kho bạc nhà nước thông qua việc áp dụng Hệ thống Thông tin Quản lý ngân sách và kho bạc. Nâng cao tính minh bạch trong quản lý tài chính công; hạn chế tiêu cực trong việc sử dụng ngân sách; đảm bảo an ninh tài chính trong quá trình phát triển và hội nhập. Xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát dự án đầu tư xây dựng cơ bản.

b) Tiếp tục quán triệt đến CBCCVC nội dung Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị định số 68/2006/NĐ-CP ngày 18/7/2006 và Nghị định số 76/2008/NĐ-CP ngày 22/6/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện mua sắm, trang bị tài sản theo đúng định mức quy định.

c) Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 và Thông tư số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của liên Bộ Tài chính - Bộ Nội vụ.

d) Tiếp tục triển khai cơ chế hoạt động tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, tăng cường tính chủ động về tài chính của các đơn vị trên cơ sở gắn chi tiêu tài chính với việc cải tiến cơ chế quản lý của các đơn vị; việc khoán biên chế và chi phí hành chính đối với các đơn vị sự nghiệp có thu phải được thực hiện đồng bộ. Thực hiện đấu thầu công tác duy trì vệ sinh môi trường, duy trì công viên cây xanh, hệ thống chiếu sáng công cộng và hệ thống thoát nước đảm bảo tiết kiệm, chất lượng và hiệu quả.

e) Đảm bảo kinh phí cho việc thực hiện CCHC; tổ chức các đợt nghiên cứu trao đổi học tập kinh nghiệm với các địa phương trong và ngoài nước cho CBCCVC làm công tác CCHC.

6. Hiện đại hóa hành chính

a) Xây dựng kế hoạch triển khai Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử, Nghị quyết số 15/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố về chương trình mục tiêu phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2020, trong đó cần tập trung xây dựng hệ thống công nghệ thông tin dùng chung, đồng bộ, thông suốt, kết nối và liên thông văn bản điện tử, dữ liệu điện tử từ thị xã đến các xã, phường nhằm phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp; công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; tạo lập môi

trường điện tử để người dân giám sát và đóng góp cho hoạt động của cơ quan hành chính các cấp.

b) Đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, mức độ 4 theo kế hoạch lộ trình triển khai dịch vụ công trực tuyến của thành phố đến năm 2020. Xây dựng, ban hành và hàng năm cập nhật danh sách các dịch vụ công được ưu tiên cung cấp trực tuyến.

c) Xây dựng kế hoạch chuyển đổi phù hợp hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 sang ISO 9001:2015. Quy trình hóa việc giải quyết công việc của cơ quan hành chính theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin kết hợp với hệ thống quản lý chất lượng ISO (ISO điện tử).

d) Tiếp tục có lộ trình quy hoạch và xây dựng công sở theo hướng tập trung, từng bước hiện đại, có đủ điều kiện, phương tiện làm việc, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức khi đến liên hệ giải quyết công việc.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu

Đảng ủy, UBND các xã, phường, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trên địa bàn cần xác định rõ công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt để thực hiện thành công nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Từ đó:

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện nhiệm vụ CCHC.

- Xây dựng và hoàn thiện quy chế hoạt động, quy chế phối hợp theo hướng xác định rõ trách nhiệm tập thể, trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan tổ chức, cá nhân trong thực hiện CCHC mà trọng tâm là giải quyết TTHC cho tổ chức, công dân.

- Có biện pháp triển khai thực hiện quyết liệt, sâu sát, tăng cường đôn đốc kiểm tra. Gắn trách nhiệm cá nhân của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ CCHC với đánh giá cán bộ, công chức hàng năm, bình xét, thi đua khen thưởng.

2. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực và đảm bảo nguồn lực tài chính thực hiện cải cách hành chính

- Nâng cao nhận thức và thực hiện có trách nhiệm, nghiêm túc, đầy đủ các quy định của cơ quan về kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc trực tiếp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính.

- Nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác CCHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại UBND thị xã và ở các xã, phường. Từ đó, mỗi cán bộ, công chức phải chịu trách nhiệm cá nhân về chất lượng tham mưu, đề xuất trong lĩnh vực công việc được giao. Trường hợp tham mưu, đề xuất không hết trách nhiệm, trái quy định của pháp luật phải chịu trách nhiệm công vụ; trường hợp gây

hậu quả nghiêm trọng phải bị xử lý theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức; quy định về bồi thường trách nhiệm nhà nước và các quy định phát luật có liên quan.

- Thực hiện các chế độ, chính sách đối với công chức làm công tác CCHC, kiểm soát TTHC theo quy định.

- Bảo đảm nguồn lực về tài chính phục vụ CCHC: Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp cùng các cơ quan đơn vị cân đối trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của thị xã để triển khai kế hoạch CCHC, như:

+ Đề xuất thực hiện những thử nghiệm, thí điểm về CCHC; tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết; tập huấn, bồi dưỡng, tuyên truyền, quán triệt về CCHC...

+ Đảm bảo nguồn kinh phí đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính ở mức độ 3,4.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

Thành lập đoàn kiểm tra công vụ của thị xã, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, chính quyền các cấp trong triển khai các nội dung, nhiệm vụ CCHC. Trong kiểm tra, giám sát kịp thời nhân rộng các mô hình thực hiện có hiệu quả; phát hiện, xử lý kịp thời những tổ chức, cá nhân có sai phạm trong thực hiện nhiệm vụ.

4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tăng cường sự giám sát, phản biện của xã hội

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền CCHC, tuyên truyền hướng dẫn tổ chức và công dân ứng dụng công nghệ thông tin trong giao dịch, giải quyết thủ tục hành chính mức độ 3,4.

Tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội nhằm phát huy vai trò của cá nhân, tổ chức tham gia CCHC.

- Đầu tư hệ thống thiết bị, phần mềm để lấy ý kiến đánh giá từ nhân dân và doanh nghiệp về đội ngũ cán bộ, công chức và bộ máy hành chính nhà nước, trọng tâm đối với công chức giải quyết TTHC liên quan đến người dân để tham khảo và chỉnh đốn đội ngũ cán bộ, công chức và bộ máy hành chính nhà nước.

- Phát huy vai trò tích cực của báo chí, các cá nhân, tổ chức trong việc phát hiện, phản ánh chính xác, kịp thời những mặt tích cực và tiêu cực của các tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ CCHC.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ chung

- Xây dựng kế hoạch CCHC giai đoạn 2016-2020 ở các cơ quan, đơn vị, xã, phường; chấp hành nghiêm túc việc báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC theo quy định.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức CCHC, đặc biệt là kỹ năng thực hành nghiệp vụ công tác tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC, kỹ năng giao tiếp với công dân đối với cán bộ, công chức thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý.

- Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị, chủ tịch UBND xã, phường thường xuyên, trực tiếp chủ trì kiểm tra đơn vị mình và cấp dưới trực thuộc. Chú trọng kiểm tra việc tổ chức thực hiện CCHC, trách nhiệm của người đứng đầu, cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ được giao và việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung hoặc đề nghị cấp trên điều chỉnh, bổ sung, đơn giản các TTHC thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, chủ tịch UBND xã, phường chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND thị xã về tổ chức thực hiện công tác CCHC của đơn vị, kết quả thực thi chức trách nhiệm vụ của cán bộ, công chức thuộc quyền trong công tác CCHC và các quy định pháp luật hiện hành.

2. Ngoài các nhiệm vụ chung nêu trên, các phòng, ban, đơn vị có trách nhiệm triển khai một số nhiệm vụ cụ thể

a. Phòng Nội vụ

Là cơ quan Thường trực của UBND thị xã về CCHC, có nhiệm vụ:

- Tham mưu cho UBND thị xã xây dựng và ban hành kế hoạch CCHC giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch cụ thể của từng năm.

- Tham mưu cho UBND thị xã xây dựng kế hoạch kiểm tra CCHC, tổ chức các cuộc kiểm tra CCHC theo định kỳ hoặc đột xuất, chú trọng kiểm tra việc tổ chức thực hiện CCHC, trách nhiệm của người đứng đầu, cán bộ, công chức các phòng thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao và việc thực hiện giải quyết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, các phòng thuộc thị xã và UBND 15 xã, phường.

- Tham mưu cho UBND thị xã tổ chức giao ban định kỳ về công tác CCHC: hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị thực hiện kế hoạch công tác CCHC (6 tháng, năm, đột xuất).

- Tham mưu, phối hợp với cơ quan liên quan tổ chức bồi dưỡng công tác CCHC đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác CCHC, đặc biệt là kỹ năng thực hành nghiệp vụ công tác tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC đối với cán bộ, công chức.

- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát các xã phường trong việc công khai và xây dựng quy trình TTHC theo quy định của UBND thành phố Hà Nội.

- Tham mưu thực hiện nhiệm vụ cải cách bộ máy hành chính và triển khai đề án vị trí việc làm, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức.

- Xây dựng đề án tinh giảm biên chế theo quy định tại Nghị định 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giảm biên chế sau khi có hướng dẫn của Thành phố.

- Xây dựng và triển khai Đề án xác định chỉ số CCHC áp dụng trong nội bộ các cơ quan, đơn vị thuộc thị xã Sơn Tây giai đoạn 2016-2020;

- Hướng dẫn các phòng, đơn vị liên quan, UBND xã phường đánh giá, xếp loại kết quả thi đua thực hiện công tác CCHC hàng năm;

- Làm đầu mối tiếp nhận, tổng hợp các báo cáo, văn bản, thông tin liên quan đến lĩnh vực CCHC của thị xã. Đôn đốc các đơn vị liên quan triển khai thực hiện kế hoạch CCHC giai đoạn 2016-2020.

b. Văn phòng HĐND và UBND thị xã

- Là cơ quan thường trực về ứng dụng CNTT, tham mưu cho UBND thị xã nhiệm vụ hiện đại hoá nền hành chính nhà nước, tổ chức thực hiện việc ứng dụng CNTT vào hoạt động quản lý, điều hành, giải quyết TTHC và xây dựng " cơ quan điện tử" ở các phòng, ban, đơn vị, xã, phường; bảo đảm hệ thống mạng thông suốt phục vụ điều hành của UBND thị xã tới các phòng, ban, đơn vị, UBND xã, phường và của thị xã với Thành phố.

- Xây dựng kế hoạch, thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin giai đoạn 2016-2020 và kế hoạch cụ thể của từng năm.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thị xã; hoạt động trang tin điện tử của, hệ thống giao ban trực tuyến và các phần mềm dùng chung khác.

- Duy trì tập huấn, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện phần mềm quản lý văn bản, phần mềm một cửa điện tử tại 15/15 xã, phường thuộc thị xã.

- Định kỳ gửi báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC về các nội dung được phân công về phòng Nội vụ để tổng hợp báo cáo cấp trên.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Thông tin tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức và công dân ứng dụng công nghệ thông tin trong giao dịch, giải quyết thủ tục hành chính mức độ 3,4.

c. Phòng Tư pháp

- Tham mưu cho UBND thị xã nhiệm vụ về cải cách thể chế hành chính; rà soát, thẩm định, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền;

- Là cơ quan đầu mối về kiểm soát TTHC của thị xã; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai các hoạt động kiểm soát TTHC tại các cơ quan, đơn vị thuộc thị xã.

- Xây dựng kế hoạch: Kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND thị xã; kế hoạch rà soát, kiểm tra thực hiện VBQPPL; kế hoạch rà soát TTHC gắn với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; kế hoạch tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến CCHC và các lĩnh vực liên quan.

- Là đầu mối tiếp nhận và xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

- Trực tiếp thực hiện CCHC thuộc lĩnh vực Tư pháp.

- Định kỳ gửi báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC về các nội dung được phân công về phòng Nội vụ để tổng hợp báo cáo cấp trên.

d. Phòng Kinh tế: Triển khai các biện pháp nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; chủ trì, đôn đốc các đơn vị liên quan đề xuất giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh, thu hút đầu tư của thị xã.

- Tập huấn, hướng dẫn các phòng, ban, đơn vị xã, phường xây dựng mới, chuyển đổi, duy trì, cải tiến hoạt động của Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN ISO 9001:2008 và tiến tới chuyển đổi sang Tiêu chuẩn Việt Nam ISO 9001:2015.

- Trực tiếp thực hiện CCHC thuộc lĩnh vực phòng quản lý.

- Định kỳ gửi báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC về các nội dung được phân công về phòng Nội vụ để tổng hợp báo cáo cấp trên.

e. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện Thông tư liên tịch số 71/2014/BNV-BTC ngày 30/5/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005; Nghị định số 15/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Chủ trì, phối hợp với phòng Nội vụ, Tư pháp tham mưu cho UBND thị xã trình HĐND thị xã quyết định bố trí đủ vốn đối với các chương trình, dự án, đề án, nhiệm vụ trong dự toán ngân sách hàng năm về thực hiện công tác CCHC của thị xã.

- Trực tiếp thực hiện CCHC thuộc lĩnh vực Tài chính - Kế hoạch.

- Định kỳ gửi báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC về các nội dung được phân công về phòng Nội vụ để tổng hợp báo cáo cấp trên.

f. Phòng Văn hóa – Thông tin

- Tham mưu chỉ đạo công tác tuyên truyền đẩy mạnh Cải cách hành chính; Tăng cường quản lý nhà nước về lĩnh vực thông tin truyền thông nhất là quản lý Nhà nước về ứng dụng công nghệ thông tin.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND - UBND thị xã, Đoàn Thanh niên thị xã, UBND các xã, phường tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức và công dân ứng dụng công nghệ thông tin trong giao dịch, giải quyết thủ tục hành chính mức độ 3,4.

- Trực tiếp thực hiện CCHC thuộc lĩnh vực quản lý.

g. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thị xã

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Nội vụ trong việc ban hành kế hoạch và tổ chức điều tra xã hội học phục vụ công tác xác định Chỉ số CCHC áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, xã, phường trong thị xã.

- Tham mưu cho UBND thị xã triển khai kế hoạch đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước thuộc thị xã.

h. Đề nghị Đoàn Thanh niên thị xã

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Thông tin, Văn phòng HĐND - UBND thị xã tuyên truyền sâu rộng, hướng dẫn các đoàn viên, tổ chức và công dân ứng dụng công nghệ thông tin trong giao dịch, giải quyết thủ tục hành chính mức độ 3,4.

Trên đây là Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước của thị xã Sơn Tây giai đoạn 2016-2020, UBND thị xã yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị, Chủ tịch UBND xã, phường nghiêm túc tổ chức thực. Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc cần phản ánh bằng văn bản về UBND thị xã (qua phòng Nội vụ) xem xét, giải quyết ./.

Nơi nhận:

- UBND TP Hà Nội; (Để báo cáo)
- Sở Nội vụ;
- TTTU, HĐND TX;
- CT, các Phó CT UBND TX;
- MTTQ TX, Đoàn Thanh niên;
- Các phòng, ban, ngành liên quan;
- UBND xã, phường;
- Lưu: VT, NV, Q(50b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Huy Khánh